

Nội dung bài viết

1. [Bộ 20 bài tập trắc nghiệm Sinh học 7 Bài 11: Sán lá gan](#)
2. [Đáp án bộ câu hỏi trắc nghiệm Sinh học lớp 7 Bài 11: Sán lá gan](#)

Bộ 20 bài tập trắc nghiệm Sinh học 7 Bài 11: Sán lá gan

Câu 1: Ngành giun dẹp cơ thể

- A Đối xứng tỏa tròn
- B Đối xứng hai bên
- C Không đối xứng
- D Cơ thể có hình dạng không cố định

Câu 2: Ngành giun dẹp gồm

- A Sán lông, sán lá
- B Sán lá, sán dây
- C Sán lông, sán dây
- D Sán lông, sán lá, sán dây

Câu 3: Ngành giun dẹp, loài nào sống tự do

- A Sán lông
- B Sán lá
- C Sán dây
- D Không loài nào

Câu 4: Sán lá gan thích nghi với lối sống

- A Kí sinh
- B Ở biển
- C Ngoài môi trường

D Đáp án khác

Câu 5: Vật chủ trung gian thường thấy của sán lá gan là gì?

A Cá.

B. Ốc

C. Trai.

D. Hên.

Câu 6: Sán lá gan có bao nhiêu giác bám để bám để bám chắc vào nội tạng vật chủ?

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

Câu 7: Nơi kí sinh của sán lá gan ở trâu, bò là

A. Gan

B. Tim

C. Phổi

D. Ruột non

Câu 8: Sán lá gan được xếp chung với ngành giun dẹp vì

A **Chúng** có lối sống kí sinh

B **Chúng** đều có lá sán

C Cơ thể dẹp có đối xứng hai bên

D **Chúng** có lối sống tự do

Câu 9: Hình dạng của sán lông là

A Hình trụ tròn.

B Hình sợi dài.

C Hình lá.

D Hình dù.

Câu 10: Mỗi ngày, sán lá gan đẻ bao nhiêu trứng

A 1000 trứng

B 2000 trứng

C 3000 trứng

D 4000 trứng

Câu 11: Đặc điểm nào **sau** đây có ở vòng đời của sán lá gan?

A Thay đổi nhiều vật chủ và qua nhiều giai đoạn ấu trùng.

B Trứng, ấu trùng và kén có hình dạng giống nhau.

C Sán trưởng thành sẽ kết bào xác vào mùa đông.

D Ấu trùng sán có tỉ lệ trở thành sán trưởng thành cao.

Câu 12: Đặc điểm của sán lá gan thích nghi với sống kí sinh là

A Mắt và giác quan phát triển

B Hệ tiêu hóa tiêu giảm

C Mắt và lông bơi tiêu giảm, các giác bám phát triển

D Hệ sinh dục lưỡng tính

Câu 13: Phát biểu nào **sau** đây về sán lá gan là đúng?

A Thích nghi với lối sống bơi lội tự do.

B Cơ thể đối xứng tỏa tròn.

C Sán lá gan không có giác bám.

D Sán lá gan có cơ quan sinh dục lưỡng tính.

Câu 14: Sán lông và sán lá gan giống nhau ở điểm nào **sau** đây?

A Phương thức di chuyển.

B Lối sống.

C Hình dạng cơ thể.

D Mức độ phát triển thị giác.

Câu 15: Đặc điểm nào dưới đây có ở sán lá gan?

A Miệng nằm ở mặt bụng.

B Mắt và lông bơi tiêu giảm.

C Cơ dọc, cơ vòng và cơ lưng bụng kém phát triển.

D Có cơ quan sinh dục đơn tính.

Câu 16: Vòng đời của sán lá gan có đặc điểm nào dưới đây?

A Thay đổi nhiều vật chủ và qua nhiều giai đoạn ấu trùng.

B Trứng, ấu trùng và kén có hình dạng giống nhau.

C Sán trưởng thành kết bào xác vào mùa đông.

D Ấu trùng sán có khả năng hoá sán trưởng thành cao.

Câu 17: Đặc điểm nào dưới đây có ở sán lông?

A Có lông bơi.

B Có giác bám.

C Mắt tiêu giảm.

D Sống kí sinh.

Câu 18: Điền từ/cụm từ thích hợp vào chỗ trống để hoàn thiện nghĩa câu **sau**

Sán lá gan đẻ nhiều trứng, trứng gặp nước nở thành ấu trùng ... (1)... và **sau đó** ấu trùng kí sinh trong ... (2)..., sinh sản cho ra nhiều ấu trùng ... (3)..., loại ấu trùng này rời khỏi

ốc bám vào cây cỏ, bèo, cây thủy sinh và biến đổi trở thành ...(4)... Nếu trâu bò ăn phải cây cỏ có kén sán sẽ bị nhiễm bệnh sán lá gan.

A (1): có đuôi; (2): cá; (3): có lông bơi; (4): trứng sán

B (1): có đuôi; (2): ốc; (3): có lông bơi; (4): kén sán

C (1): có lông bơi; (2): ốc; (3): có đuôi; (4): kén sán

D (1): có lông bơi; (2): cá; (3): có đuôi; (4): trứng sán

Câu 19: Sán lá gan thích nghi với phát tán nòi giống như thế nào

A Phát triển qua nhiều giai đoạn ấu trùng với nhiều vật chủ

B đẻ nhiều trứng

C Hình thành kén sán để chờ vật chủ

D Tất cả các đáp án trên đều đúng

Câu 20: Sán lá gan làm cho trâu bò

A Ăn khỏe hơn

B Lớn nhanh

C Gầy rạc và chậm lớn

D Không ảnh hưởng

Đáp án bộ câu hỏi trắc nghiệm Sinh học lớp 7 Bài 11: Sán lá gan

Câu 1: B

Câu 2: D

Câu 3: A

Câu 4: A

Câu 5: B

Câu 6: B

Câu 7: A

Câu 8: C

Câu 9: C

Câu 10: D

Câu 11: A

Câu 12: C

Câu 13: D

Câu 14: C

Câu 15: B

Câu 16: A

Câu 17: A

Câu 18: C

Câu 19: D

Câu 20: C